

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MÂM SỐNG VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MÂM SỐNG VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108807399

3. Ngày thành lập: 02/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15A ngõ 59 phố Đại Linh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: *mamsongviet19@gmail.com*

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620(Chính)
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
3.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
4.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...); - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý.	7490
6.	Quảng cáo	7310
7.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
8.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
9.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128

10.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Đóng gói bảo quản dược liệu	8292
11.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất dược liệu	2100
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Vận tải đường ống	4940
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện	8720
27.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
36.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Ngoại trừ đầu giá)	4791
37.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Ngoại trừ đầu giá)	4799
38.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh, Điều 28 Luật Thương Mại - Bán buôn thuốc, bảo quản dược liệu - Hoạt động hỗ trợ khác cho kinh doanh chưa được phân vào đâu.	8299
40.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Ngoại trừ đấu giá)	4513
42.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Ngoại trừ đấu giá)	4530
44.	Bán mô tô, xe máy (Ngoại trừ đấu giá)	4541
45.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Ngoại trừ đấu giá)	4543
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
49.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
50.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
51.	Lập trình máy vi tính	6201
52.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
53.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
54.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
56.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện của pháp luật	4742

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI HUY TOÀN	Số 10 đường Đồi Cam, Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.400	334.000.000	33,400	132124279	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	33.400	334.000.000	33,400		
2	BÙI VĂN THẮNG	Số 15A ngõ 59 phố Đại Linh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.300	333.000.000	33,300	017084000265	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	33.300	333.000.000	33,300		

3	PHẠM HỮU HÙNG	Số 35 Lê Văn Hưu, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.300	333.000.000	33,300	181541277
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	33.300	333.000.000	33,300	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI HUY TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 132124279

Ngày cấp: 03/08/2010 Nơi cấp: công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10 đường Đồi Cam, Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 3G1-CT4 Khu đô thị Văn Khê, Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội